

Bản án số: 95/2019/HS-PT

Ngày: 27-3-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự

Các Thẩm phán: Ông Lê Hồng Nước

Ông Lê Thành Tôn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2019/HS-PT ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Ph.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Ph đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố S.

Bị cáo kháng cáo

Nguyễn Mạnh Ph, sinh năm: 1979 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số 76/4, đường N, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ngh (chết) và con bà: Nguyễn Thị Th; Vợ: Nguyễn Thị Kim Ng; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày 12/9/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Hồng Đức – Luật sư Văn phòng luật sư Đặng Hồng Đức thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra, trong vụ án bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh Ph là nhân viên hợp đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn Trường Tín S do bà Đỗ Thị Mỹ H làm giám đốc. Hợp đồng của Ph được ký vào ngày 01/3/2017 công việc của Ph là nhân viên bán hàng (tiếp thị giới thiệu sản phẩm hàng hóa) đến ngày 19/8/2017 Ph được chuyển qua bộ phận giao sản phẩm, nhiệm vụ cụ thể là nhân viên thu tiền của khách hàng. Theo quy định của Công ty mỗi lần giao sản phẩm cho khách hàng thì bộ phận Kế toán sẽ in 03 phiếu giao nhận và thanh toán tiền gồm liên 1 Công ty giữ, liên 2 giao khách hàng, liên 3 giao cho bộ phận xuất kho, trên 03 liên đều thể hiện tổng số hàng hóa và số tiền khách hàng phải thanh toán, quy định của Công ty nếu thu tiền buổi sáng thì buổi chiều phải nộp cho Công ty, trường hợp khách hàng trả đủ tiền thì khách hàng giữ lại liên 2, trường hợp nợ thì ký tên xác nhận vào liên 2 giao lại cho Ph giữ để Ph báo lại Kế toán. Tuy nhiên quá trình thực hiện nhiệm vụ do yêu cầu của khách hàng nên Ph không làm đúng như quy định của Công ty mà cho khách hàng ký xác nhận nợ trên liên 1 và giao cho khách hàng giữ liên 2, đồng thời khi báo về Kế toán Công ty cũng không có ý kiến gì. Lợi dụng sơ hở này Ph ký không chữ ký khách hàng vào liên 1 để chiếm đoạt tiền của Công ty tổng cộng 312.119.000 đồng, trong đó có một hóa đơn ngày 11/10/2017 là 10.000.000 đồng, còn lại là 49 hóa đơn khác từ ngày 02/3/2018 đến 19/5/2018 là 302.119.000 đồng. Qua đối chiếu với khách hàng nên Công ty Trường Tín S đã phát hiện cho Ph nghỉ việc và trình báo với cơ quan Điều tra Công an thành phố S mời Ph làm việc thì Ph đã thừa nhận như nội dung đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố S đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh Ph phạm tội “Tham ô tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng: Điểm d, Khoản 2, Điều 353; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh Ph – 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng: Điểm a, Khoản 1, Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh Ph – 03 (ba) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh Ph phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/9/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Mạnh Ph có đơn kháng cáo với nội dung cho rằng cần xem xét lại tội “Tham ô tài sản” do thấy hành vi của bị cáo chưa đủ cấu thành tội “Tham ô tài sản” nhưng tại phiên tòa bị cáo xin rút nội dung này mà xin giảm nhẹ hình phạt, lý do vì không hiểu pháp luật và mức án sơ thẩm là nặng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh cho rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là đúng với tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, quá trình lượng hình đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ có trong hồ sơ. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp phiếu thu đã khắc phục thêm số tiền 15.000.000 đồng cho Công ty Trường Tín S, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Ph, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tội danh “Tham ô tài sản” của bị cáo vì chủ thể tội Tham ô tài sản là loại chủ thể đặc biệt; Ký kết hợp đồng của công ty với bị cáo có nhiều sai sót cả thời gian và nội dung; Đề nghị áp dụng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cần áp dụng Điều 54 cho bị cáo.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của Luật sư không tranh luận gì thêm.

Nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Mạnh Ph yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Mạnh Ph là nhân viên của Công ty TNHH Trường Tín S được giao nhiệm vụ thu tiền khách hàng nhưng bị cáo không thực hiện đúng quy trình và lợi dụng sự sơ hở trong quy trình thu tiền khách hàng, thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt tiền của Công ty. Ngày 11/10/2017, bị cáo chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng, từ ngày 02/3/2018 đến ngày 19/5/2018, bị cáo chiếm đoạt số tiền 302.119.000 đồng. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đủ nhận thức biết đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo thực hiện cùng một hành vi phạm tội nhưng tại 02 thời điểm khác nhau cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo tội danh mà Bộ luật hình sự có hiệu lực áp dụng tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, án sơ thẩm kết tội bị cáo là có căn cứ. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp khắc phục một phần hậu quả, gia đình có công cách mạng nên cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định ở điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù về tội Tham ô tài sản và 03 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là có cơ sở, nhưng có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp phiếu thu đã nộp khắc phục cho phía bị hại số tiền 15.000.000 đồng, bị hại cũng tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, Viện kiểm sát cho rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là đúng với tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng cho bị cáo đầy đủ, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cung cấp phiếu thu đã khắc phục thêm số tiền 15.000.000 đồng cho Công ty Trường Tín S, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ cơ sở đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin

giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Xét đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật, nên cần chấp nhận.

Xét lời bào chữa của vị Luật sư cho rằng chủ thể tội Tham ô tài sản là đặc biệt, do chuyển biến chính sách pháp luật hình sự có thay đổi nên hành vi của bị cáo phạm tội Tham ô tài sản là có căn cứ. Vì vậy, không xem xét về tội danh đối với bị cáo; Về tình tiết giảm nhẹ là có cơ sở tuy nhiên chỉ giảm nhẹ một phần là đủ vì thiệt hại bị cáo gây ra chưa được khắc phục triệt để.

[3] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh Ph và sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Mạnh Ph phạm tội “Tham ô tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng: Điểm d Khoản 2 Điều 353, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh Ph – 08 (tám) năm tù.

Áp dụng: Điểm a, Khoản 1, Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh Ph – 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh Ph chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Mạnh Ph không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GD-KT1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND TP S;
- Chi cục THADS TP S;
- Cơ quan CSĐT CA TP S;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Phước Tự